TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2019/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Đức S; địa chỉ: Tổ Đ (Cũ là Tổ 4 Khu I), phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Trần Thị D; địa chỉ: Tổ Đ (Cũ là Tổ 4 Khu I), phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/10/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Đức S và chị Trần Thị D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức S và chị Trần Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Đức S và chị Trần Thị D có 02 con chung là Bùi Thị Anh T, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2009 và Bùi Đức K, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2014. Hai bên thỏa thuận giao con chung Bùi Thị Anh T cho anh Bùi Đức S trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao con chung Bùi Đức K cho chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Bùi Đức S và chị Trần Thị D thống nhất tự thỏa thuận

giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Đức S và chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Đức S nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh S đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai AA/2016 số 0007396 ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Bùi Đức S được hoàn trả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS nhân dân quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng(ĐKKH ngày 09/01/2004)
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông